

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu:

a. Tên gói thầu: Tư vấn kiểm toán vốn đầu tư các công trình ĐTXD năm 2025 (đợt 2), gồm các công trình:

- a.1. Đầu tư trang bị chống sét van cho đường dây 110kV Phan Thiết 2 – Mũi Né và đường dây 110kV Hàm Kiệm – Văn Mỹ.
- a.2. Trang bị, bổ sung thiết bị hoàn thiện hệ thống HMI tại các trạm biến áp 110kV Hàm Tân, Lương Sơn, Phan Thiết, Thuận Nam, Mũi Né, Hàm Kiệm, Ma Lâm, Sông Bình, Văn Mỹ và Thắng Hải, tỉnh Bình Thuận; Trang bị hệ thống Rơ le tuân thủ hệ thống điện phân phối tại các trạm biến áp 110kV Ma Lâm, Sông Bình, Văn Mỹ theo đề án 100.
- a.3. Xây dựng mới đường dây trung thế 22kV cấp điện cho KCN Tân Đức.
- a.4. Cải tạo nâng cấp và phát triển lưới điện phân phối khu vực huyện Hàm Thuận Bắc năm 2025.
- a.5. Xây dựng bồn trữ dầu 1.000m³ cho Nhà máy Diesel Phú Quý.
- a.6. Nâng công suất máy D1&D2 - Nhà máy Điện Phú Quý.
- a.7. Hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy 05 trạm biến áp 110kV Hàm Kiệm, Thuận Nam, Văn Mỹ, Thắng Hải, Đức Linh.
- a.8. Hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy 05 trạm biến áp 110kV Ma Lâm, Mũi Né, Lương Sơn, Sông Bình, Phan Rí.
- a.9. Cải tạo mở rộng ngăn lộ ra phát tuyến 22kV trạm biến áp 110kV Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

b. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:

- Mục đích của kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành là làm tăng độ tin cậy của người sử dụng đối với báo cáo quyết toán dự án hoàn thành và là cơ sở để người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán xem xét phê duyệt báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, thông qua việc kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán đưa ra ý kiến, xét trên các khía cạnh trọng yếu, liệu quá trình thực hiện dự án có tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư và báo cáo quyết toán dự án hoàn thành có phản ánh trung thực và hợp lý tình hình quyết toán dự án tại thời điểm lập báo cáo, có phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo quyết toán dự án hoàn thành hay không.

- Gói thầu kiểm toán quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (*danh mục dự án như trên*) do Công ty Điện lực Bình Thuận quản lý theo Thông tư số 67/2015/TT-BTC ngày 08/5/2015 của Bộ Tài chính Ban hành Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành và các văn bản pháp quy của Nhà nước Việt Nam ban hành về quản lý đầu tư xây dựng hiện hành

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án/dự toán mua sắm, thời gian, tiến độ thực hiện, số tháng - người hoặc ngày – người cần thiết (nếu có):

a. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu: Nhà thầu thực hiện kiểm toán vốn đầu tư theo quy định của pháp luật cho 24 công trình đầu tư xây dựng do Công ty Điện lực Bình Thuận làm Chủ đầu tư, khối lượng cụ thể của từng công trình như sau:

a.1. Công trình: Đầu tư trang bị chống sét van cho đường dây 110kV Phan Thiết 2 – Mũi Né và đường dây 110kV Hàm Kiệm – Văn Mỹ:

❖ Quy mô đầu tư:

- Mua sắm và lắp đặt 24 bộ chống sét van (bao gồm đầy đủ phụ kiện) tại các trụ số 01, 30, 38, 49, 75, 80, 106 của đường dây 110kV Phan Thiết 2 – Mũi Né;

- Mua sắm và lắp đặt 15 bộ chống sét van (bao gồm đầy đủ phụ kiện) tại các trụ số 49, 60, 104, 111, 120 của đường dây 110kV Hàm Kiệm – Văn Mỹ.

❖ Tổng mức đầu tư: **4.174.764.923** đồng, trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	:	0	đồng
- Chi phí xây dựng	:	4.219.227	đồng
- Chi phí thiết bị	:	3.340.118.357	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	69.211.978	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	225.381.845	đồng
- Chi phí khác	:	150.562.538	đồng
- Chi phí dự phòng	:	385.270.978	đồng

a.2. Công trình: Trang bị, bổ sung thiết bị hoàn thiện hệ thống HMI tại các trạm biến áp 110kV Hàm Tân, Lương Sơn, Phan Thiết, Thuận Nam, Mũi Né, Hàm Kiệm, Ma Lâm, Sông Bình, Văn Mỹ và Thắng Hải, tỉnh Bình Thuận; Trang bị hệ thống Rơ le tuân thủ hệ thống điện phân phối tại các trạm biến áp 110kV Ma Lâm, Sông Bình, Văn Mỹ theo đề án 100:

❖ Quy mô đầu tư:

- Quy mô đầu tư xây dựng trang bị hệ thống HMI:

Stt	TBA 110kV	Các hạng mục chính thực hiện
1	Hàm Tân	Thay hệ thống máy tính HMI (gồm CPU chuẩn công

Stt	TBA 110kV	Các hạng mục chính thực hiện
		nghiệp, màn hình, hệ điều hành bản quyền...).
2	Thuận Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Thay 02 Card truyền thông 560CMU05 (750 datapoint) tại tủ RTU Main hiện hữu bằng 02 card truyền thông 5000 datapoint (bao gồm 01 card có license HMI + 01 card license basic) tương thích thiết bị hiện hữu. - Thay hệ thống máy tính HMI (gồm CPU chuẩn công nghiệp, màn hình, hệ điều hành bản quyền...).
3	Mũi Né	Thay hệ thống máy tính HMI (gồm CPU chuẩn công nghiệp, màn hình, hệ điều hành bản quyền...).
4	Hàm Kiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Thay 02 Card truyền thông 560CMU05 (750 datapoint) tại tủ RTU Main hiện hữu bằng 02 card truyền thông 5000 datapoint (bao gồm 01 card có license HMI + 01 card license basic) tương thích thiết bị hiện hữu. - Thay hệ thống máy tính HMI (gồm CPU chuẩn công nghiệp, màn hình, hệ điều hành bản quyền...).
5	Ma Lâm	<ul style="list-style-type: none"> - Thay 02 Card truyền thông 560CMU05 (750 datapoint) tại tủ RTU Main hiện hữu bằng 02 card truyền thông 5000 datapoint (bao gồm 01 card có license HMI + 01 card license basic) tương thích thiết bị hiện hữu. - Thay hệ thống máy tính HMI (gồm CPU chuẩn công nghiệp, màn hình, hệ điều hành bản quyền...).
6	Sông Bình	- Thay 01 flash card license basic hiện hữu bằng 01 flash card license HMI.
7	Văn Mỹ	- Thay 01 flash card license basic hiện hữu bằng 01 flash card license HMI
8	Thắng Hải	<ul style="list-style-type: none"> - Thay 01 flash card license basic hiện hữu bằng 01 flash card license HMI. - Lắp mới hệ thống máy tính HMI (gồm CPU chuẩn công nghiệp, màn hình, hệ điều hành bản quyền...). - Cấu hình cho hệ thống HMI mới; - Bổ sung vật liệu dây dẫn, phụ kiện và thí nghiệm hiệu chỉnh cho hệ thống HMI mới.
9	Phan Thiết	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp mới hệ thống máy tính HMI (gồm CPU chuẩn công nghiệp, màn hình, hệ điều hành bản quyền...). - Cấu hình cho hệ thống HMI mới;

Stt	TBA 110kV	Các hạng mục chính thực hiện
		- Bổ sung vật liệu dây dẫn, phụ kiện và thí nghiệm hiệu chỉnh cho hệ thống HMI mới.
10	Lương Sơn	Thay hệ thống máy tính HMI (gồm CPU chuẩn công nghiệp, màn hình, hệ điều hành bản quyền...).

- Quy mô đầu tư xây dựng trang bị hệ thống Rơ le theo đề án 100:

STT	TBA 110kV	Các hạng mục chính thực hiện
1	Ma Lâm	<ul style="list-style-type: none"> - Thay thế rơ le F21 ngăn đường dây 171 thành rơ le F87L (rơ le F87L mua mới đảm bảo phối hợp bảo vệ với rơ le F87L đầu đường dây phía đối diện ngăn 175 trạm 220kV Phan Thiết 2). - Thay thế rơ le quá dòng F50/51 ngăn phân đoạn 112 thành rơ le F21/21N mua sắm mới; - Thay thế rơ le F50/51P ngăn 131 thành rơ le F67/67N mua mới. Bổ sung mạch khoá bộ đổi nấc khi điện áp phía cao MBA T1 giảm dưới 0,95pu khi lắp đặt rơ le F67/67N ngăn 131. - Thay thế rơ le F50/51P ngăn 132 thành rơ le F67/67N mua mới; Bổ sung mạch khoá bộ đổi nấc khi điện áp phía cao MBA T2 giảm dưới 0,95pu khi lắp đặt rơ le F67/67N ngăn 132. - Bổ sung vật liệu dây dẫn, phụ kiện và thí nghiệm hiệu chỉnh, chỉnh định rơ le, thí nghiệm TTLL&SCADA... - Thu hồi các VTTB đã được thay mới.
2	Sông Bình	<ul style="list-style-type: none"> - Thay thế rơ le F50/51P ngăn 131 thành rơ le F67/67N mua mới. Bổ sung mạch khoá bộ đổi nấc khi điện áp phía cao MBA T1 giảm dưới 0,95pu khi lắp đặt rơ le F67/67N ngăn 131. - Bổ sung vật liệu dây dẫn, phụ kiện và thí nghiệm hiệu chỉnh, chỉnh định rơ le, thí nghiệm TTLL&SCADA... - Thu hồi các VTTB đã được thay mới.
3	Văn Mỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Thay thế rơ le F50/51P ngăn 131 thành rơ le F67/67N mua mới. Bổ sung mạch khoá bộ đổi nấc khi điện áp phía cao MBA T1 giảm dưới 0,95pu khi lắp đặt rơ le F67/67N ngăn 131. - Thay thế rơ le F50/51P ngăn 132 thành rơ le

STT	TBA 110kV	Các hạng mục chính thực hiện
		<p>F67/67N mua mới. Bổ sung mạch khoá bộ đổi nấc khi điện áp phía cao MBA T2 giảm dưới 0,95pu khi lắp đặt role F67/67N ngăn 132.</p> <p>- Bổ sung vật liệu dây dẫn, phụ kiện và thí nghiệm hiệu chỉnh, chỉnh định role, thí nghiệm TTLL&SCADA...</p> <p>- Thu hồi các VTTB đã được thay mới</p>

❖ **Tổng mức đầu tư: 5.459.999.054 đồng, trong đó:**

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư : 0 đồng
- Chi phí xây dựng : 192.233.518 đồng
- Chi phí thiết bị : 3.565.277.723 đồng
- Chi phí quản lý dự án : 77.762.720 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 307.554.571 đồng
- Chi phí khác : 577.395.513 đồng
- Chi phí dự phòng : 739.775.009 đồng

a.3. Công trình: Xây dựng mới đường dây trung thế 22kV cấp điện cho KCN Tân Đức:

❖ **Quy mô đầu tư:**

- Xây dựng mới đường dây trung thế 3 pha, sử dụng dây dẫn 3ACXH240+AC185, tổng chiều dài 10,858 km;
- Lắp mới Dao cách ly 3 pha DS - 24kV- 630A (dòng rò 31 mm/kV): 06 bộ
- Lắp mới Dao cắt có tải LBS - 24kV - 630A (16kA) - có giao thức kết nối SCADA: 01 bộ
- Lắp mới Recloser 24 kV – 16 kA - có giao thức kết nối SCADA: 02 bộ

❖ **Tổng mức đầu tư: 19.833.871.679 đồng, trong đó:**

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư : 0 đồng
- Chi phí xây dựng : 14.788.283.269 đồng
- Chi phí thiết bị : 1.054.405.864 đồng
- Chi phí quản lý dự án : 382.495.313 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 1.616.042.172 đồng
- Chi phí khác : 823.093.507 đồng

- Chi phí dự phòng : 1.169.551.554 đồng

a.4. Công trình: Cải tạo nâng cấp và phát triển lưới điện phân phối khu vực huyện Hàm Thuận Bắc năm 2025:

❖ Quy mô đầu tư:

- Phần cây mới, nâng công suất TBA:

+ Lắp mới 13 TBA 3 pha dung lượng 1x100kVA với tổng dung lượng 1300kVA.

+ Nâng công suất TBA: 07 TBA từ 1 pha lên 3 pha với tổng dung lượng 700kVA.

- Phần XDM đường dây trung thế: XDM các nhánh đường dây trung thế 3 pha 3xACXH50/ACKP50 tổng chiều dài: 9,193 km.

- Phần cải tạo nâng cấp đường dây trung thế: Cải tạo nâng cấp 4 nhánh đường dây trung thế 1 pha thành 3 pha 3xACXH50/ACKP50 tổng chiều dài: 3,188 km.

- Phần XDM đường dây hạ thế:

+ XDM 39 nhánh đường dây hạ thế 3 pha 4 dây độc lập cáp ABC4x70 với tổng chiều dài 12,793 km.

+ XDM 15 nhánh đường dây hạ thế 3 pha 4 dây sử dụng chung trụ trung thế cáp ABC4x70 với tổng chiều dài 5,363 km.

- Phần nâng cấp cải tạo đường dây hạ thế hiện hữu: Cải tạo nâng cấp 27 nhánh hạ thế từ 1 pha 2 dây, 3 pha 4 dây AV50/AC50; AV70/AC50; 3AV50/AC50; 3AV50/TT lên 3 pha 4 dây cáp ABC 4x70 với tổng chiều dài: 8,122 km;

❖ Tổng mức đầu tư: **28.637.444.238** đồng, trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư : 0 đồng

- Chi phí xây dựng : 18.425.034.883 đồng

- Chi phí thiết bị : 3.345.730.336 đồng

- Chi phí quản lý dự án : 479.626.979 đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 2.172.595.102 đồng

- Chi phí khác : 1.315.808.864 đồng

- Chi phí dự phòng : 2.898.648.074 đồng

a.5. Công trình: Xây dựng bồn trữ dầu 1.000m³ cho Nhà máy Diesel Phú Quý:

❖ Quy mô đầu tư:

- San ủi mặt bằng để xây dựng bồn dầu.

- Xây dựng móng bồn dầu phù hợp bồn dầu dung tích 1000m³.

- Xây dựng bồn dầu hình trụ tròn có dung tích 1.000m³. Bồn dầu bằng thép tấm, thép hình và sơn hoàn thiện. Cầu thang và lan can bảo vệ bằng thép hình sơn dầu hoàn thiện.

- Xây dựng nhà chứa trạm bơm. Lắp đặt hệ thống trạm bơm công suất phù hợp và các đường ống phụ trợ để hút cạn đáy các bồn dầu (bồn XDM và các bồn hiện hữu).

- Xây dựng hệ thống van, ống kết nối với hệ thống bồn dầu hiện hữu.

- Xây dựng hệ thống công, rãnh và tường đê ngăn dầu tràn.

- Lắp đặt hệ thống giám sát đo lường dầu có kết nối với hệ thống hiện hữu.

- Xây dựng hệ thống chống sét và trang bị các thiết bị PCCC phù hợp và thẩm duyệt thiết kế PCCC theo quy định hiện hành.

- Lập hồ sơ giấy phép môi trường và lập hồ sơ kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho Nhà máy Diesel Phú Quý.

❖ Tổng mức đầu tư: 15.298.594.465 đồng, trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	:	0	đồng
- Chi phí xây dựng	:	9.115.272.443	đồng
- Chi phí thiết bị	:	3.085.738.511	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	576.168.340	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	1.499.790.955	đồng
- Chi phí khác	:	292.224.962	đồng
- Chi phí dự phòng	:	729.399.253	đồng

a.6. Công trình: Nâng công suất máy D1&D2 - Nhà máy Điện Phú Quý:

❖ Quy mô đầu tư:

- Khối lượng đầu tư phần điện:

+ Thay thế 02 máy phát D1, D2 hiện hữu bằng 02 tổ máy diesel với công suất mỗi máy 1.600kW ứng với công suất phát điện liên tục (Prime power) và kèm thùng cách âm máy phát, két nước làm mát, bồn dầu ngày 6m³, bộ tiêu âm - ống dẫn - ống xả khói;

+ Lắp mới 02 tủ máy cắt đầu cực hạ thế máy phát D1, D2 mới để phù hợp với công suất phát của máy phát 1.600kW;

+ Lắp mới 02 máy biến áp (MBA) nâng áp với công suất mỗi máy là 2.000kVA;

+ Lắp đặt bổ sung 01 tủ BC-24kV để kết nối thanh cái mới với thanh cái hiện hữu;

- + Lắp đặt 02 tủ máy cắt trung thế sau MBA nâng áp;
- + Lắp đặt cáp trung thế kết nối tủ 02 máy cắt trung thế xây dựng mới (XDM) đến MBA nâng áp XDM và kết nối thanh cái C41 hiện hữu;
- + Lắp đặt cáp hạ thế kết nối tủ máy cắt hạ thế đầu cực XDM đến các máy phát diesel XDM và MBA nâng áp XDM;
- + Lắp đặt 01 tủ tụ dùng nguồn 110VDC kèm tủ sạc và giám sát online;
- + Cấu hình bổ sung, lắp đặt cáp điều khiển, tín hiệu cho 02 hệ thống máy phát mới vào hệ thống SCADA, DCS hiện hữu;
- Khối lượng đầu tư phần xây dựng:
 - + XDM 02 móng máy phát mới phù hợp kích thước, tải trọng của máy phát mới;
 - + XDM 02 móng MBA mới để lắp đặt mới 02 MBA nâng áp;
 - + XDM nhà bao che cho 02 MBA nâng áp;
 - + XDM mương cáp kết nối mương cáp nhà đặt tủ trung hạ thế hiện hữu đến mương cáp đặt tủ máy cắt đầu cực 601, 602 mới.
 - + XDM mương cáp kết nối từ vị trí đặt 02 máy phát D1&D2 mới đến nhà đặt tủ trung hạ thế hiện hữu.
 - + Cải tạo mương cáp kết nối mương cáp nhà đặt tủ trung hạ thế hiện hữu đến mương cáp đặt tủ máy cắt đầu cực 601, 602 mới
 - + Bổ sung đường ống cấp dầu cho bồn dầu ngày các máy phát D1, D2 mới.
 - + Bổ sung thiết bị chữa cháy, báo cháy kết nối với hệ thống PCCC toàn bộ nhà máy, bổ sung hồ sơ môi trường theo quy định
 - Phần khối lượng tháo thu hồi:
 - + Tháo gỡ thu hồi hệ thống 02 máy phát D1, D2 hiện hữu
 - + Tháo gỡ thu hồi 02 bồn chứa dầu 2,4m³ hiện hữu;
 - + Tháo gỡ thu hồi tủ MC200 không còn sử dụng và đã hết khấu hao tài sản để có không gian lắp 2 tủ máy cắt hạ thế máy phát D1, D2 mới
 - + Tháo gỡ thu hồi cáp hạ thế từ máy phát D1, D2 hiện hữu đến máy cắt đầu cực 601, 602 hiện hữu;
 - + Phá dỡ 02 móng máy phát hiện hữu;
 - + Tháo gỡ thu hồi đường ống cấp dầu ngày các máy phát D1, D2 hiện hữu.
- ❖ **Tổng mức đầu tư: 55.381.889.607 đồng, trong đó:**
 - Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư : 0 đồng
 - Chi phí xây dựng : 5.374.955.996 đồng
 - Chi phí thiết bị : 38.885.812.385 đồng

- Chi phí quản lý dự án	:	973.067.360	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	2.127.155.290	đồng
- Chi phí khác	:	2.118.283.671	đồng
- Chi phí dự phòng	:	5.902.614.905	đồng

a.7. Công trình: Hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy 05 trạm biến áp 110kV Hàm Kiệm, Thuận Nam, Văn Mỹ, Thắng Hải, Đức Linh:

❖ Quy mô đầu tư:

- Trạm biến áp 110kV Thắng Hải:
 - + Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động dưới mương cáp nhà vận hành điều khiển;
 - + Lắp đặt cửa ngăn cháy phòng phân phối, phòng điều khiển, phòng acquy;
 - + Xây dựng và lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà.
- Trạm biến áp 110kV Văn Mỹ:
 - + Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động dưới mương cáp nhà vận hành điều khiển;
 - + Lắp đặt cửa ngăn cháy phòng phân phối, phòng điều khiển, phòng acquy;
- Trạm biến áp 110kV Đức Linh:
 - + Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động dưới mương cáp nhà vận hành điều khiển;
 - + Lắp đặt cửa ngăn cháy phòng phân phối, phòng điều khiển, phòng acquy;
 - + Xây dựng và lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà.
- Trạm biến áp 110kV Thuận Nam:
 - + Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động dưới mương cáp nhà vận hành điều khiển;
 - + Lắp đặt cửa ngăn cháy phòng phân phối, phòng điều khiển.
- Trạm biến áp 110kV Hàm Kiệm:
 - + Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động dưới mương cáp nhà vận hành điều khiển;
 - + Lắp đặt cửa ngăn cháy phòng phân phối, phòng điều khiển

❖ Tổng mức đầu tư: 7.281.863.207 đồng, trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	:	0	đồng
- Chi phí xây dựng	:	2.587.281.158	đồng
- Chi phí thiết bị	:	3.698.822.600	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	126.032.952	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	462.660.889	đồng

- Chi phí khác : 60.310.217 đồng
- Chi phí dự phòng : 346.755.391 đồng

a.8. Công trình: Hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy 05 trạm biến áp 110kV Ma Lâm, Mũi Né, Lương Sơn, Sông Bình, Phan Rí

❖ Quy mô đầu tư:

- Trạm biến áp 110kV Ma Lâm:
 - + Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động dưới mương cáp nhà vận hành điều khiển;
 - + Lắp đặt cửa ngăn cháy phòng phân phối, phòng điều khiển.
 - Trạm biến áp 110kV Mũi Né:
 - + Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động dưới mương cáp nhà vận hành điều khiển;
 - + Lắp đặt cửa ngăn cháy phòng phân phối, phòng điều khiển;
 - + Xây dựng và lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà.
 - Trạm biến áp 110kV Lương Sơn:
 - + Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động dưới mương cáp nhà vận hành điều khiển;
 - + Lắp đặt cửa ngăn cháy phòng phân phối, phòng điều khiển, phòng acquy.
 - Trạm biến áp 110kV Sông Bình:
 - + Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động dưới mương cáp nhà vận hành điều khiển;
 - + Lắp đặt cửa ngăn cháy phòng phân phối, phòng điều khiển, phòng acquy.
 - Trạm biến áp 110kV Phan Rí:
 - + Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động dưới mương cáp nhà vận hành điều khiển;
 - + Lắp đặt cửa ngăn cháy phòng phân phối, phòng điều khiển;
 - + Xây dựng và lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà
- ❖ **Tổng mức đầu tư: 9.064.738.430 đồng**, trong đó:
- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư : 0 đồng
 - Chi phí xây dựng : 3.945.773.213 đồng
 - Chi phí thiết bị : 3.030.680.217 đồng
 - Chi phí quản lý dự án : 180.474.508 đồng
 - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 614.464.988 đồng
 - Chi phí khác : 526.298.602 đồng

- Chi phí dự phòng : 767.046.902 đồng

a.9. Công trình: Cải tạo mở rộng ngăn lộ ra phát tuyến 22kV trạm biến áp 110kV Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận:

❖ Quy mô đầu tư:

- Sắp xếp các tủ hợp bộ (THB) thuộc thanh cái C41 và C42 nằm cùng phía và mở rộng theo chiều dài nhà hợp bộ 22kV hiện hữu;
- Di dời 02 máy biến áp tự dùng hiện hữu đến vị trí phù hợp khi mở rộng nhà hợp bộ 22kV.
- Lắp mới 04 tủ hợp bộ máy cắt phát tuyến lộ ra 22kV (02 tủ thuộc thanh cái C41 và 02 tủ thuộc thanh cái C42).
- Bổ sung đá 1x2 sân trạm ở khu vực thiết bị ngoài trời 110kV và các chỗ bị sụt lún.
- Cải tạo, sửa chữa hệ thống thoát nước tại trạm 110kV Phan Thiết (khu vực nhà phân phối 22kV).
- Xây dựng cải tạo mở rộng kiến trúc, mương cáp lực 22kV, mương cáp nhị thứ của phòng phân phối 22kV hiện hữu phù hợp khi sắp xếp tủ hợp bộ TC41 và lắp bổ sung 04 tủ hợp bộ phát tuyến 22kV.
- Sửa chữa hệ thống mương cáp nhị thứ, mương cáp lực 22kV (thành mương cáp, nắp mương cáp bị hư hỏng) ngoài trời hiện hữu.
- Bổ sung hệ thống phòng cháy chữa cháy đáp ứng khi lắp mới 04 ngăn lộ phát tuyến 22kV và cải tạo nhà phân phối 22kV.
- Thay thế cáp lực 22kV cho ngăn lộ tổng 431, thay thế cáp lực 22kV cho ngăn tụ bù T401, thay thế cáp lực 22kV cho ngăn tự dùng TD41.
- Thay thế các rơ le kỹ thuật số truyền thống bằng rơ le tích hợp BCU cho các tủ hợp bộ thanh cái C41 gồm 06 rơ le F67/67N tích hợp BCU.
- Lắp mới 01 Ethernet Switch kết nối các thiết bị rơ le BCU thuộc 04 tủ hợp bộ 22kV mở rộng và 06 rơ le F67/67N tích hợp BCU thuộc các THB TC41 vào hệ thống SCADA.
- Thay thế mới hệ thống đọc từ xa thông số vận hành trạm biến áp 110kV Phan Thiết.
- Thay thế toàn bộ cáp nhị thứ từ tủ hợp bộ ngăn lộ tổng 431 đến các tủ liên quan trong phòng điều khiển (tủ đkbv 131, tủ phân phối AC/DC).
- Bổ sung vật tư đấu nối hệ thống nối đất cho thiết bị thay mới.
- Kết nối phần tử lắp mới vào các hệ thống hiện hữu, thí nghiệm hiệu chỉnh và cấu hình hoàn chỉnh hệ thống SCADA của trạm.
- Thu hồi các thiết bị, các vật tư, cáp nhị thứ, phụ kiện không tận dụng được

❖ **Tổng mức đầu tư: 9.481.426.539 đồng**, trong đó:

- Chi phí đền bù, GPMB:	0	đồng
- Chi phí xây dựng:	3.774.892.830	đồng
- Chi phí thiết bị:	3.269.559.731	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	182.233.584	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	608.083.15	đồng
- Chi phí khác:	814.053.987	đồng
- Chi phí dự phòng:	832.603.258	đồng

b. Nguồn vốn: Vốn khấu hao cơ bản Tổng công ty Điện lực miền Nam và vốn vay thương mại.

c. Tên cơ quan thực hiện dự án: Công ty Điện lực Lâm Đồng.

d. Tiến độ thực hiện gói thầu: Không quá 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, trong đó:

- Hoàn thành sản phẩm: Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (không bao gồm thời gian bổ sung tài liệu theo yêu cầu của đơn vị thực hiện);
- Hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán: Không quá 15 ngày, kể từ ngày nghiệm thu bàn giao sản phẩm tư vấn.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn. Trong đó phải nêu rõ loại công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, loại công việc tính theo lương chuyên gia:

a. Ngay sau khi tổng nghiệm thu công trình Bên A sẽ thông báo cho Bên B bằng văn bản cùng phối hợp với Bên A lên số liệu quyết toán toàn bộ công trình.

b. Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện công việc kiểm toán trình tự gồm 3 bước sau:

- Lập Kế hoạch kiểm toán.
- Thực hiện kiểm toán và viết nhật ký kiểm toán.
- Kết thúc kiểm toán.

c. Thực hiện kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành, vận dụng các quy định và hướng dẫn của các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Kiểm tra hồ sơ pháp lý.
- Kiểm tra nguồn vốn đầu tư.
- Kiểm tra chi phí đầu tư.
- Kiểm tra chi phí đầu tư thiệt hại không tính vào giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.
- Kiểm tra giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.
- Kiểm tra các khoản công nợ và vật tư, thiết bị tồn đọng.

- Kiểm tra việc chấp hành của Chủ đầu tư đối với ý kiến kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước (nếu có).

d. Thực hiện kiểm tra nội dung, đối chiếu danh mục, trình tự thực hiện các văn bản pháp lý của dự án so với các quy định của pháp luật có liên quan nhằm đưa ra các ý kiến về:

- Việc chấp hành trình tự, thủ tục đầu tư và xây dựng theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.

- Việc chấp hành trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về lựa chọn nhà thầu.

- Sự phù hợp của việc thương thảo và ký kết các hợp đồng giữa chủ đầu tư với các nhà thầu so với các quy định của pháp luật về hợp đồng và quyết định trúng thầu của cấp có thẩm quyền.

e. Thực hiện kiểm tra và đưa ra ý kiến về tổng số và chi tiết nguồn vốn đầu tư đã thực hiện so với tổng mức đầu tư được duyệt theo từng nguồn vốn:

- Tổng số chi phí đầu tư thực hiện.

- Chi tiết chi phí đầu tư thực hiện theo từng loại phù hợp với quy định và hướng dẫn về phân loại chi phí theo quy định của pháp luật về lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trong từng thời gian phù hợp.

- Chi phí đầu tư thực hiện đề nghị quyết toán phải trong phạm vi dự án, thiết kế, dự toán, tổng mức đầu tư đã được phê duyệt, phù hợp với hợp đồng đã ký kết và các quy định của pháp luật có liên quan. Đối với chi phí đầu tư thực hiện đề nghị quyết toán ngoài phạm vi dự án, thiết kế, dự toán, tổng mức đầu tư được duyệt thì phải ghi rõ, như nội dung, nguyên nhân, tổng giá trị phát sinh trong báo cáo kiểm toán.

- Giá trị quyết toán các hợp đồng phải được xác định phù hợp với từng hình thức giá hợp đồng và các điều khoản cụ thể của hợp đồng, phù hợp với hồ sơ quản lý chất lượng của hợp đồng hoặc hạng mục công trình.

- Trường hợp có sự nghi ngờ về tính xác thực của thông tin thể hiện trên hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành, kiểm toán viên có thể thực hiện việc kiểm tra hiện trường, đo đạc, chụp ảnh hiện trạng...nhằm cung cấp bổ sung các bằng chứng về tính hiện hữu của dự án và/ hoặc tính chính xác của thông tin thể hiện trên hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành.

- Kiểm tra chi phí đầu tư thiệt hại không tính vào giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.

- Kiểm tra nội dung, căn cứ xác định và giá trị chi phí đầu tư đề nghị không tính vào giá trị tài sản hình thành qua đầu tư đối với các khoản.

+ Chi phí đầu tư thiệt hại do thiên tai, dịch họa và các nguyên nhân bất khả kháng khác không thuộc phạm vi bảo hiểm.

+ Chi phí đầu tư cho khối lượng công việc được hủy bỏ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

f. Kiểm tra giá trị tài sản hình thành qua đầu tư theo nhóm, loại tài sản (tài sản dài hạn, tài sản ngắn hạn) theo chi phí thực tế bao gồm các nội dung: Danh mục tài sản, số lượng, nguyên giá (đơn giá), tổng nguyên giá (tổng giá trị).

g. Kiểm tra, xác định nợ phải thu, nợ phải trả đối từng tổ chức, các nhân có liên quan trên cơ sở tổng số tiền phải thanh toán, đã thanh toán và còn phải thanh toán cho từng tổ chức, cá nhân theo từng hợp đồng, hạng mục, khoản chi phí.

h. Kiểm tra, xác định số lượng, giá trị vật tư, thiết bị tồn đọng sau đầu tư căn cứ vào số thực tế mua sắm, tiếp nhận và sử dụng vật tư, thiết bị của dự án.

i. Kiểm tra, xác định số lượng, giá trị còn lại của tài sản dành cho hoạt động quản lý dự án tính đến ngày lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành trên cơ sở số lượng, giá trị và thời gian sử dụng tài sản hoặc trên cơ sở biên bản kiểm kê, đánh giá tài sản dành cho hoạt động quản lý dự án.

j. Kiểm tra việc chấp hành của Chủ đầu tư đối với ý kiến kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước (nếu có).

k. Kiểm toán viên phải thu thập các văn bản kết luận của cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước (nếu có) có liên quan đến quá trình thực hiện dự án, Báo cáo của Chủ đầu tư về việc chấp hành các ý kiến kết luận này cho đến ngày lập báo cáo kiểm toán.

l. Cùng với Chủ đầu tư và các bên liên quan trao đổi cụ thể về các kiến nghị nêu ra trong Báo cáo kiểm toán và trong quá trình kiểm tra quyết toán. Mọi thông tin trao đổi phải được thông qua Chủ đầu tư trước khi báo cáo cơ quan chức năng hay cơ quan có liên quan.

m. Tổ chức họp kiểm toán với Chủ đầu tư và nhà thầu.

n. Lập báo cáo kiểm toán theo quy định.

o. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

p. Nhà thầu phải chào giá trọn gói cho công tác kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành, trong đó có kể đến yếu tố giảm giá tiết kiệm của nhà thầu.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: khi hợp đồng được ký có hiệu lực.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Các báo cáo phải nộp: 05 bộ báo cáo thực hiện theo yêu cầu của Chủ đầu tư, trách nhiệm báo cáo của nhà thầu theo Thông tư 67/2015/TT-BTC ngày 08/05/2015 và Thông tư 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021.

2. Tiến độ nộp báo cáo: Theo thời gian thực hiện hợp đồng.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

1. Kiểm toán viên phải tuân thủ pháp luật của Nhà nước.

2. Kiểm toán viên phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, bao gồm cả tính độc lập có liên quan đến kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

3. Kiểm toán viên phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán với thái độ hoài nghi nghề nghiệp để nhận biết các trường hợp có thể dẫn đến việc thực

hiện các quy định về quản lý đầu tư trong quá trình thực hiện dự án và báo cáo quyết toán dự án hoàn thành có sai sót trọng yếu.

4. Kiểm toán viên phải thực hiện các xét đoán chuyên môn trong suốt quá trình lập kế hoạch kiểm toán và tiến hành cuộc kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

5. Nhằm đạt được sự đảm bảo, hợp lý, kiểm toán viên phải thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm giảm rủi ro kiểm toán xuống mức thấp có thể chấp nhận được, từ đó cho phép kiểm toán viên đưa ra kết luận phù hợp làm cơ sở cho việc hình thành ý kiến kiểm toán.

6. Kiểm toán viên phải tuân thủ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam có liên quan đến việc cuộc kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành. Một chuẩn mực được xác định là có liên quan đến cuộc kiểm toán khi chuẩn mực đang có hiệu lực và cuộc kiểm toán có các tình huống đã được quy định và hướng dẫn trong chuẩn mực.

7. Kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán phải vận dụng phù hợp các quy định của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 200 - Mục tiêu tổng thể của kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khi thực hiện kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam trong việc thực hiện các yêu cầu đối với một cuộc kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

8. Ban Giám đốc đơn vị kiểm toán chịu trách nhiệm:

- Việc tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư trong quá trình thực hiện dự án.

- Việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

- Kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo quyết toán dự án hoàn thành không sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

- Việc cung cấp cho kiểm toán viên quyền tiếp cận tất cả các tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán. Ban Giám đốc phải chịu trách nhiệm về tính pháp lý, trung thực, chính xác, kịp thời đối với các hồ sơ tài liệu đã cung cấp.

9. Kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán chịu trách nhiệm kiểm tra báo cáo quyết toán dự án hoàn thành trên cơ sở hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành do đơn vị được kiểm toán cung cấp và đưa ra ý kiến của mình về việc tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư trong quá trình thực hiện dự án về tính trung thực, hợp lý của báo cáo quyết toán dự án hoàn thành dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

10. Việc kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành không làm giảm nhẹ trách nhiệm của Ban Giám đốc đơn vị kiểm toán đối với báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

11. Kiểm toán viên tham gia cuộc kiểm toán phải nắm vững mục tiêu và các yêu cầu của việc kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, phải thực hiện quá trình kiểm toán theo đúng trình tự, nội dung và các bước kiểm toán và

đưa ra ý kiến về việc tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư trong quá trình thực hiện dự án và tính trung thực, hợp lý của báo cáo quyết toán dự án hoàn thành trên cơ sở quy định của Nhà nước, chuẩn mực kiểm toán Việt Nam hiện hành và các yêu cầu thủ tục cơ bản quy định.

12. Đảm bảo chất lượng kiểm toán theo đúng trình tự nội dung các bước kiểm toán và đưa ra ý kiến về việc tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư trong quá trình thực hiện dự án trên cơ sở quy định của Nhà nước và Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam hiện hành.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1. Cung cấp các tài liệu pháp lý có liên quan để Đơn vị kiểm toán thực hiện gói thầu.

2. Phối hợp với Đơn vị kiểm toán để giải quyết các phát sinh trong quá trình thực hiện gói thầu.

3. Tổ chức nghiệm thu và thanh lý hợp đồng cho Đơn vị kiểm toán.